

Số: 16/2024/QĐST-HNGĐ

Tp. L, ngày 18 tháng 01 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 544/2023/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2023 giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Trần Quốc H**, sinh năm 1996. Nơi cư trú: Số 18, Khóm 3, Phường 2, thành phố L, tỉnh L.

- Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị Kim S**, sinh năm 1999. Nơi cư trú: Số 18, Khóm 3, Phường 2, thành phố L, tỉnh L.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã H.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Quốc H với chị Nguyễn Thị Kim S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Anh Trần Quốc H và chị Nguyễn Thị Kim S thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Giao cháu Trần Nguyễn Ái Vy, sinh ngày 30/12/2017 và cháu Trần Quốc Vinh, sinh năm 03/02/2020, cho anh Trần Quốc H trực tiếp nuôi

duỡng, giáo dục và chăm sóc, hiện tại cháu Vy và cháu Vinh đang sống chung với anh Trần Quốc H nên được giữ nguyên. Chị Nguyễn Thị Kim S không phải cấp dưỡng nuôi con do anh H không yêu cầu.

Chị Nguyễn Thị Kim S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở.

2.3. Về tài sản chung: Anh Trần Quốc H và chị Nguyễn Thị Kim S thống nhất xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

2.4. Về nợ chung, nợ riêng: Anh Trần Quốc H và chị Nguyễn Thị Kim S thống nhất xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

2.5. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Anh Trần Quốc H tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Anh Trần Quốc H đã dự nộp 300.000 đồng tại biên lai thu số 0002253 ngày 22/12/2023, được đối trừ, anh Trần Quốc H được nhận lại 150.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh L

3/. Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh L;
- VKSND Tp.L;
- THA Tp.L;
- Các đương sự ;
- UBND xã (phường) nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Bùi Công Bằng

